

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST

Ngày 07 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Bích Nguyệt

Ông Đoàn Văn Đoan

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1994; nơi sinh và cư trú: Thôn Đ 2, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị N; có vợ: Nguyễn Thị T và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 4 năm 2021 đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Người chứng kiến: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 4 năm 2021, Nguyễn Văn N đang đi làm ở thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên điện thoại cho một người tên là M ở thị trấn Y, huyện Y hỏi mua 200.000đ ma túy đá. M đồng ý và hẹn N đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn B, xã T, huyện Y để trao đổi, mua bán. Khoảng 20 phút sau, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88S7-43XX đến điểm hẹn. Tại đây, N đưa cho M 200.000đ, M nhận tiền và giao cho N 01 gói ma túy đá. N cất gói ma túy vào trong người và đang chuẩn bị đi tìm nơi sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện, bắt quả tang. Do hoảng sợ, N ném gói ma túy xuống đất.

Vật chứng vụ án: Thu tại vị trí N đang đứng 01 gói nhỏ bằng nilon, bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng và 01 cục bột màu hồng (N khai, đó là ma túy vừa mua được để sử dụng), được niêm phong có ký hiệu A1. Ngoài ra, thu của N 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim thuê bao số 0942112XXX; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng (đều đã cũ); tiền Việt Nam 245.000đ; 01 xe mô tô biển kiểm soát: 88S7-43XX, kiểm tra bên trong cốp xe có 08 túi nilon màu trắng, 01 nắp chai nhựa đục 02 lỗ (01 lỗ gắn với 01 coóng và 01 lỗ gắn với ống hút bằng nhựa).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã gửi mẫu có ký hiệu A1 đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 904/KLGD, ngày 26 tháng 4 năm 2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1584g (Không phải một năm tám bốn gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine và cục bột màu hồng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0271g (Không phải không hai bảy một gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 45/CT-VKS, ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Nguyễn Văn N, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý về vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại đường liên thôn thuộc thôn B, xã T, huyện Y, Tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang Nguyễn Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói ma túy, có tổng khối lượng 0,1855g, loại Methamphetamine. Nguồn gốc gói ma túy trên, N khai do N mua của người tên M ở thị trấn Y, huyện Y, để sử dụng.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

.....

c) Methamphetamine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân thì thấy bị cáo là con em gia đình cơ bản, nhưng bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, sống đua đòi với những thành phần xấu nên nghiện chất ma túy từ đầu năm 2021 đến nay không từ bỏ được. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Song, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[3] Về hình phạt bổ sung, theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, thu nhập của bị cáo không ổn định, không có tài sản do bản thân tạo lập được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, còn người tên M sử dụng số điện thoại 0877043XXX mà N điện đến để trao đổi mua bán ma túy vào ngày 22/4/2021, tại thôn B, xã T, huyện Y. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được chủ thuê bao. Vì vậy, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định không đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

[4] Về vật chứng: Sau khi giám định được hoàn trả đối tượng giám định còn lại, gồm: A1 = 0,1287g mẫu tinh thể đá + 0,0000g mẫu cục bột màu hồng và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” là vật cấm lưu hành và 08 túi nilon màu trắng, 01 nắp chai nhựa đục 02 lỗ (01 lỗ gắn với 01 coóng và 01 lỗ gắn với ống hút bằng nhựa) là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, đều tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim thuê bao số 0942112XXX (đã cũ) N dùng để liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu để phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

01 điện thoại di động Iphone màu trắng (đã cũ); tiền Việt Nam 245.000đ; 01 xe mô tô Yamaha, biển kiểm soát: 88S7-43XX, đều là tài sản thuộc sở hữu của N, không sử dụng vào việc phạm tội, được trả lại cho N nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu đối tượng còn lại sau giám định được hoàn lại, gồm: A1 = 0,1287g mẫu tinh thể đá + 0,0000g mẫu cục bột màu hồng và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” và 08 túi nilon màu trắng, 01 nắp chai nhựa đục 02 lỗ (01 lỗ gắn với 01 coóng và 01 lỗ gắn với ống hút bằng nhựa) để tiêu hủy.

Tịch thu của Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim thuê bao số 0942112XXX (đã cũ) để phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho Nguyễn Văn N 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng (đã cũ); tiền Việt Nam 245.000đ và 01 xe mô tô Yamaha, biển kiểm soát: 88S7-43XX, nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo Nguyễn Văn N;
- Viện kiểm sát ND huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Yên Lạc;
- Ủy ban nhân dân xã Đ;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Mai Hương